TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 03/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hưng
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Bá Khiên
2. Bà Lường Thị Thảo

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Hà Thế Anh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:*** Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/HSST ngày 22/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 21/12/2023 đối với:

Bị cáo ***Khà Văn T*** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/4/2004 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm C, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khà Văn D (đã chết) và bà Ngần Thị T, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con.

Về nhân thân: Là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/10/2023 chuyển tạm giam ngày 12/10/2023. Hôm nay có mặt.

Người làm chứng: Anh Hà Văn D, sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm N, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/10/2023, tổ công tác Công an huyện M phối hợp với Công an xã C và công an xã K làm nhiệm vụ tại xóm Pheo, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Phát hiện Hà Văn D điều khiển xe mô tô BKS 28B1- 083.38 chở theo sau là Khà Văn T có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu Hà Văn D dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng tay phải của Khà Văn T đang cầm 01 gói nilon bên trong có 02 gói nilon mầu hồng đều

chứa ma túy. Khà Văn T khai nhận đó là ma túy T mua về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra Khà Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 03/10/2023 T đang đi bộ gần nhà thì gặp Hà Văn D đang đi xe mô tô, T rủ D tới xã K, huyện M để chơi, D đồng ý và điều khiển xe chở T đi luôn. Đến địa phận xã K, T bảo D dừng xe để T đi vào nhà người quen có ít việc. T đi được một đoạn thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua thỏa thuận T đã mua được từ người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 400.000đ. Sau khi nhận được ma túy T cầm ma túy trong lòng bàn tay phải rồi quay lại chỗ D đứng chờ, sau đó D điều khiển xe chở T quay trở về nhà. Khi về đến địa phận xóm Pheo, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì bị Công an tiến hành kiểm tra hành chính đối với Hà Văn D và Khà Văn T, kết quả đã thu giữ 01 gói ma túy mà T đang cầm bên tay phải của mình.

Quá trình điều tra Hà Văn D khai nhận không biết việc Khà Văn T đi mua ma túy và cất giấu trong lòng bàn tay phải của T.

Tại Kết luận giám định số 420/KL – KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Cục chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu G1 có tổng khối lượng 0,37gam là ma túy loại Heroine; 10 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong ký hiệu từ G2 đến G11 có tổng khối lượng là 0,90gam là ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 67/CT- VKS - MC ngày 22/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Khà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Khà Văn T từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy của bị cáo để tiêu hủy sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Khà Văn T, quá trình điều tra không xác định được họ tên, không biết địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ đề nghị tiếp tục xem xét.

Áp dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo Khà Văn T nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khà Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Khà Văn T khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Ngày 03/10/2023 đã tàng trữ 1,27 gam ma túy với mục đích để sử dụng . Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, thu giữ tài liệu; Kết luận giám định; biên bản hỏi cung và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Khà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý cụ thể. Tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

" *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

C) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 Có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này…."

Từ đó khẳng định bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của mình nên bị cáo đã cố tình phạm tội.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện ma túy; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tình tiết này được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, thể hiện bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Khà Văn T, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, không biết địa chỉ ở đâu nên HĐXX không tiếp tục xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án cần xử lý như sau: Tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy của bị cáo hoàn trả sau giám định.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 Bộ luật hình sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khà Văn T(tên gọi khác: Không) phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2.Về mức hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Khà Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/10/2023.

3.Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong, mặt trước có chữ "Bộ công an tỉnh Hòa Bình, mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ: Khà Văn T, sinh năm 2004 phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 03/10/2023 tại xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình". Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là Đặng Tiến Mạnh và Hà Thị Mai Phương, được đóng dấu giáp lai, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tình trạng và đặc điểm của vật chứng đã được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 11/THA ngày 06/12/2023.

3.**Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAT;*
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã P, huyện M;
- Bị cáo, Lưu HS;
- Lưu cặp án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng